TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **91**/2019/HSST
Ngày: 11-6-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Ông Vũ Xuân Tuất

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2019/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2019 theo quyết định dưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 24/5/2019, đối với bị cáo:

TRẦN QUỐC TH (Th B), sinh ngày 10/4/1985 tại tỉnh Đồng Nai

HKTT đăng ký trước đây: Thôn B H, ấp B Ch, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai. *(Ngày 20/01/2005 bị Công an xã B S xóa khẩu)*

Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Sửa xe Trình độ học vấn: 5/12

Dân tộc : Kinh Giới tính : Nam

Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Trần Hoàng Ph, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953.

Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình.

Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện B Ch, thành phố H Ch M xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018.

Bị bắt ngày 16/01/2019. (Có mặt)

**** Bị hại: 1/ Anh Nguyễn Minh Th1, sinh năm 1985***

Trú tại: Số ab, Ấp S M, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989

Trú tại: Tổ a, ấp b, xã V T, huyện V C, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Vũ Văn H, sinh năm 1978

Trú tại: N Kh, xã H Ph, huyện N Sá, tỉnh H D.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1/ Anh Đặng Khoa N1, sinh năm 1985

Trú tại: Số abc, ấp B H, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Chu Can Tr, sinh năm 1987

Trú tại: Số bcd, Ấp B H, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1985

Trú tại: Số mn, xóm a, khu s, ấp A B, xã Tr H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

4/ Anh Nguyễn Văn Ph1, sinh năm 1985

Trú tại: Số e, thôn T L, ấp B Ch, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

5/ Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1983

Trú tại: bc, ấp Ph S, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

6/ Anh Thân Trọng Th2, sinh năm 1986

Trú tại: Số e, thôn r, ấp B H, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

7/ Anh Thân Văn H, sinh năm 1988

Trú tại: Số gh, ấp B H, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc Th và các đối tượng Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 và Khánh (không rõ nhân thân lai lịch) thường tụ tập ăn nhậu. Để có tiền tiêu xài, các đối tượng trên đã thực hiện nhiều vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Trảng Bom, trong đó Trần Quốc Th tham gia thực hiện 02 vụ cướp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/8/2005, sau khi ăn nhậu xong, Th rủ các đối tượng N, Ph, T và Khánh vào khu công nghiệp S M, xã B Sn, huyện Trả B để cướp tài sản người đi đường, cả bọn đồng ý. Trên đường đi Khánh điều khiển xe mô tô (không rõ biển số và nguồn gốc) chờ Th, Th cầm theo 02 con dao mã tấu cất giấu dưới yên xe, còn Ph điều khiển xe mô tô biển số 60K3-8656 chở N và T. Khi đi đến trước quán cà phê Chiều Đông ở thôn T L,

ấp A Ch, xã B S, huyện Tr B thì T nhìn thấy anh Nguyễn Minh Th1 và anh Nguyễn Văn N đang đứng nói chuyện với anh Vũ Anh Vũ, vì anh Vũ là người quen nên Th nói chuyện với anh Vũ, trong lúc nói chuyện thì Ph làm con dao mã tấu rơi xuống đất, thấy vậy anh Th1 và anh N1 hoảng sợ lên xe mô tô nhãn hiệu FEECMC do Trung Quốc sản xuất (chưa gắn biển số) chạy về hướng huyện Vĩnh Cửu. Ngay lúc này, T đưa cho N 01 con dao mã tấu và lên xe đuổi theo khoảng 200 mét thì đuổi kịp anh Th và anh N1 để cướp tài sản, N vung dao lên đe dọa và yêu cầu anh Th1 dừng xe, N dùng mã tấu chém 01 nhát vào đuôi xe anh Th1. Đồng thời, Khánh điều khiển ép xe anh Th1 vào lề làm xe ngã xuống đường, anh Th1 và anh N1 bỏ xe chạy bộ vào nhà dân và tri hô. Sợ bị người dân vây bắt nên Th cùng đồng bọn quay đầu xe chạy về hướng ngã ba Tr A rồi về nhà ngủ.

Sau khi Th và đồng bọn bỏ đi anh Th1 và anh N1 ra lấy xe mô tô nhưng không thấy xe đâu nên đến Công an xã B S trình báo vụ việc.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/8/2005, sau khi ăn nhậu xong Th rủ N, Ph1, T, Tr, M, H1 và Th2 đi cướp tài sản của những người đi đường, cả bọn đồng ý. M điều khiển xe mô tô biển số 60H2-5254 chở Th, Ph1 điều khiển xe mô tô 60K3-8656 chở N, Tr điều khiển xe mô tô biển số 60L3-5655 chở H1, Th2 điều khiển xe mô tô biển số 60M9-7996 chở T đi trên quốc lộ 1A hướng từ ngã ba Trị An đi ngã ba Dầu Giây. Trên đường đi Th2 lấy 01 thanh sắt (dạng tuýp) của người dân ven đường bẻ thành 04 đoạn, đưa cho N, T, H1, M để làm hung khí. Khi đi đến khu công nghiệp Bàu Xéo thuộc ấp T Đ, xã Đ 61, huyện Tr B thì Th và đồng bọn phát hiện anh Vũ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 34K9-8583 chở chị Nguyễn Thị Hoa (vợ anh H) lưu thông cùng chiều, Th cùng đồng bọn điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe anh H buộc anh H phải dừng xe lại, T, Th2, H1 dùng cây sắt đánh vào người anh H và xe đe dọa, khống chế, N lục túi anh H lấy 01 bóp da bên trong có 2.000.000 đồng và giấy tờ tùy thân. Cướp xong cả bọn tiếp tục đi về hướng ngã ba Dầu Giây. Sau đó, Th cùng đồng bọn quay về ngã ba Trị An, Th2 cầm 04 đoạn sắt vứt vào hàng rào ven đường rồi cùng nhau đi về khu vực Công viên 30/4 thành phố B H ăn uống. Do xe không có biển số nên Công an phường T B, thành phố B H kiểm tra, đưa Th và đồng bọn về Công an thành phố B H để xác minh làm rõ, trên đường đi lợi dụng sơ hở, Th và T bỏ chạy thoát.

Ngày 23/8/2005, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố các bị can về tội "Cướp tài sản" chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 28/6/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xét xử các bị cáo Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 và Vũ Thanh T về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 2 điều 133 BLHS năm 1999.

Riêng Trần Quốc Th bỏ trốn nên bị truy nã, đến ngày 16/01/2019 thì bị bắt. Ngày 21/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã bàn giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom thụ lý

điều tra đối với Trần Quốc Th theo Thẩm quyền. Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về dân sự: Hiện nay anh Nguyễn Minh Th1 và anh Vũ Văn H không yêu cầu Trần Quốc Th phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 92/CT/VKS-TB ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Trần Quốc Th về tội: "*Cướp tài sản*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố. Đối với tình tiết bị cáo có là người khởi xướng, rủ rê đồng phạm hay không thì do thời gian đã quá lâu nên không nhớ rõ. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Xử phạt bị cáo Trần Quốc Th từ 07 năm đến 08 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ chứng minh: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo T đã rủ các đối tượng Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 và Khánh (không rõ nhân thân lai lịch), lợi dụng thời điểm trời tối, tại những đoạn đường vắng, mang theo hung khí để đe dọa, uy hiếp, chặn người đi đường nhằm chiếm đoạt tài sản. Th đã tham gia thực hiện 02 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Trảng Bom, tại các xã B S và Đ 61, cụ thể:

[3]. ***Vụ thứ nhất***: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/8/2005, Th rủ các đối tượng N, Ph1, T và Khánh vào khu công nghiệp S M cướp tài sản của anh Nguyễn Minh Th1 và anh Nguyễn Văn N. Th và các đối tượng đã có hành vi chạy xe đuổi theo, vung dao mã tấu đe dọa yêu cầu anh Th1 dừng xe, chém 01 nhát vào đuôi xe anh Th1, điều khiển ép xe vào lề làm xe anh Th1 ngã xuống đường. Anh

Th1 và anh N1 bỏ xe chạy bộ vào nhà dân và tri hô. Sau khi Th và đồng bọn bỏ đi anh Th1 và anh N ra lấy xe mô tô nhưng không thấy. Xe mô tô có trị giá 8.500.000đ.

[4]. ***Vụ thứ 2:*** Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/8/2005, Th rủ N, Ph1, T, Tr, M, H1 và Th2 đi cướp tài sản của anh Vũ Văn H tại khu công nghiệp Bàu Xéo thuộc ấp T Đ, xã Đ 61, huyện Tr B. Th cùng các đối tượng nêu trên điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe anh H buộc phải dừng xe lại, dùng cây sắt đánh vào người anh H và xe, đe dọa, khống chế, lục túi anh H lấy 01 bóp da bên trong có 2.000.000đ và giấy tờ tùy thân.

[5] Do đó, bị cáo Trần Quốc Th đã phạm tội "*Cướp tài sản*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999 theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền nhân thân và quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương để lẩn tránh sự trừng phạt của pháp luật và bị bắt vào ngày 16/01/2019 theo quyết định truy nã số 760 ngày 05/03/2006 của Cơ quan Điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian bị truy nã, bị cáo lại tiếp tục phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" đã thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật nên xét thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

[7]. Xét về vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7.1] Bị cáo và các đối tượng Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 và Khánh (không rõ nhân thân lai lịch) cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Bị cáo khai, do thời gian xảy ra đã quá lâu nên không nhớ ai là người khởi xướng, rủ rê nhưng căn cứ những lời khai của các đối tượng cùng tham gia, tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo Th là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

[7.2]. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng quy định tại các điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên xém xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong chính sách Pháp luật của Nhà nước.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Tại phần quyết định của bản án số 185/2006/HSST ngày 28/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên: Buộc Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn

Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 bồi thường cho anh Vũ Văn H 2.900.000đ. Buộc Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Vũ Thanh T bồi thường cho anh Nguyễn Minh Th1 5.000.000đ. Vì vậy, phần bồi thường thiệt hại đã được giải quyết xong, đồng thời anh H và anh N cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Anh Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 có quyền khởi kiện bị cáo về việc thực hiện phần nghĩa vụ bồi thường bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[11] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Các đối tượng Đặng Khoa N1, Nguyễn Văn Ph1, Chu Can Tr, Vũ Thanh T, Nguyễn Hoàng M, Thân Văn H, Thân Trọng Th2 cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo, đã bị đưa ra xét xử và chấp hành xong hình phạt. Đối với trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại trong vụ án đã được giải quyết trong bản án 185/2006/HSST ngày 28/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, họ có quyền yêu cầu bị cáo Th bồi thường lại số tiền đã bồi thường này, nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của các đối tượng nêu trên là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[12]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Th phạm tội "*Cướp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Th **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2019.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Đỗ Thùy Dung